

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng
- Ông Nguyễn Việt Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Lệ Huyền là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 467/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Ngọc P**, sinh năm 1986, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Tem L; Nơi thường trú: khóm 1, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không; Con ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Phan Thị H và 01 con sinh năm 2009; Tiền sự: Không;

- Tiền án: Ngày 25/6/2020, Phan Ngọc P bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về “*Tội trộm cắp tài sản*”, chấp hành hình phạt xong ngày 07/10/2022, (theo Bản án số: 42/2020/HS-ST ngày 25/6/2020).

- Nhân thân:

+ Ngày 24/6/2003, Phan Ngọc P bị Ủy ban nhân dân thị xã Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng (theo Quyết định số 110).

+ Ngày 07/9/2006, Phan Ngọc P bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 21 tháng, về hành vi Gây rối trật tự công cộng (theo Quyết định số 1315).

+ Ngày 27/11/2013, Phan Ngọc P bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 15 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng và trộm cắp tài sản (theo Quyết định số 1199).

+ Ngày 13/8/2023, Phan Ngọc P điều trị nghiện tự nguyện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp (theo Hợp đồng số 200/HĐ-CSĐTĐN).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1973.

Nơi thường trú: Ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
(Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn Duy P1, sinh năm 1988; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Mỹ H, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Phạm Văn T2, sinh năm 1994; (Có mặt)

Địa chỉ: khóm 1, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Ngọc P có 01 tiền án về Tội trộm cắp tài sản, chưa xóa án tích. Bị cáo P và Phạm Văn T2 (tên gọi khác Chí M), Nguyễn Văn Duy P1 là bạn bè quen biết ngoài xã hội nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11/8/2023 T2, P1, P cùng rủ nhau đi đến khu vườn phía sau chùa Hoa Lâm thuộc tổ 6, khóm 1, Phường 11, thành phố Cao Lãnh do chị Nguyễn Thị Thu T1 thuê trồng mít để bắt ốc (cách nhà của P khoảng 50m). Lúc này, mỗi người tự trang bị một đèn pin chiếu sáng mang trên đầu, rồi P đi một hướng còn T2 và P1 cùng đi một hướng khác.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, P dùng đèn chiếu sáng quan sát thấy trong vườn mít có một căn nhà kho khung bằng kim loại, vách và mái nhà lợp bằng tol, do chị T1 xây dựng để chứa dụng cụ sản xuất và đồ dùng sinh hoạt khác, không có người trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài. P quan sát nhìn thấy cửa trước bị khóa nên một mình đi vòng ra phía sau nhà kho, nhìn thấy ổ khóa cửa sau bị hỏng không có chốt cửa chỉ buộc tạm bằng dây nên dùng tay phải đẩy mạnh để mở cửa rồi đột nhập vào bên trong nhà kho, dùng đèn pin chiếu sáng để tìm tài sản thì thấy 01 máy phun thuốc có gắn dây phun xịt màu vàng, không nhãn hiệu, 01 motor điện màu đen không nhãn hiệu để bên vách phải hướng từ cửa sau nhìn vào, 01 võ bình gas có gắn van và dây gas màu xám loại 13,5kg đã hết khí gas, 01 bếp gas màu đen đỏ hiệu Sunhouse để tại vách trước bên trong; phía trước bên ngoài góc trái của nhà kho gắn 01 camera an ninh, bên trong chính giữa vách sau gắn 01 camera an ninh màu đen trắng hiệu Yoosee, tất cả tài sản đã qua sử dụng. Sau đó, P lần lượt lấy trộm tất cả tài sản trên và tháo lấy 02 camera an ninh để lên 01 xe đẩy bằng sắt màu đen, chiều ngang 0,8m, chiều dài 1,2m, có gắn 02 bánh để phía trước nhà kho, vận chuyển các tài sản này về nhà cất giấu; riêng bình gas và

chiếc xe đẩy tự chế thì P cất giấu tại hàng rào phía sau chùa Hoa Lâm. Khoảng 05 giờ ngày 12/8/2023 T2 và P1 đi bắt ốc về nhìn thấy bình gas, xe đẩy nói trên cạnh hàng rào, nghi là P lấy trộm nhưng không làm gì mà bỏ đi về nhà.

Ngày 13/8/2023, chị Nguyễn Thị Thu T1 đến thăm vườn thì phát hiện bị mất trộm các tài sản nêu trên nên trình báo Công an Phường 11, thành phố Cao Lãnh để kiểm tra, xác minh làm rõ. Qua công tác kiểm tra, xác minh, Công an Phường 11 mời Phan Ngọc P làm việc ghi lời khai thì P thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp các tài sản đã lấy trộm của chị T1 cho cơ quan Công an. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, để điều tra theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 456/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Lãnh, kết luận: 01 máy phun thuốc có gắn dây phun xịt màu vàng trị giá 1.000.000 đồng; 01 motor điện màu đen trị giá 1.100.000 đồng; 01 vỏ bình gas có gắn van gas và dây gas màu xám trọng lượng 13,5kg đã hết gas trị giá 300.000 đồng; 01 bếp gas màu đen đỏ hiệu Sunhouse trị giá 200.000 đồng; 02 camera hiệu Yoose màu trắng đen trị giá 225.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 553/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Lãnh, kết luận: 01 xe đẩy bằng sắt màu đen, chiều ngang 0,8m, chiều dài 1,2m, có gắn 02 bánh xe trị giá 500.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản P chiếm đoạt của chị T1 là 3.325.000 đồng. Hiện chị T1 đã nhận lại các tài sản nêu trên và không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra bị cáo Phan Ngọc P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên và phù hợp với lời khai người bị hại, các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-TPCL ngày 15 tháng 12 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Phan Ngọc P, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo khai nhận vào ngày 25/6/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về “*Tội trộm cắp tài sản*”, chấp hành hình phạt xong ngày 07/10/2022. Đến ngày 11/8/2023, bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thu T1 gồm: 01 máy phun thuốc, 01 motor điện, 01 vỏ bình gas, 01 bếp gas, 02 camera và 01 xe đẩy bằng sắt. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi Công an mời làm việc bị cáo đã chủ động chỉ nơi cất giấu và giao nộp các tài sản trộm để trả lại cho bị hại, bị cáo thống nhất với kết luận định giá, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.325.000 đồng.

** Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp trình bày luận tội:*

Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Ngọc P, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc P mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận hay bào chữa gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về lo cho gia đình, bị cáo hứa lần này sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 11/8/2023, bị cáo đã vào nhà kho của chị Nguyễn Thị Thu T1 thuộc khóm 1, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp lấy trộm các tài sản gồm: 01 máy phun thuốc có gắn dây phun xịt màu vàng, 01 motor điện màu đen, 01 vỏ bình gas có gắn van gas và dây gas màu xám trọng lượng 13,5kg, 01 bếp gas màu đen đỏ hiệu Sunhouse, 01 xe đẩy bằng sắt màu đen, chiều ngang 0,8m, chiều dài 1,2m, có gắn 02 bánh xe. Theo kết luận của cơ quan chuyên môn tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.325.000 đồng.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để tìm công việc tạo ra thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và chăm lo gia đình, tuy nhiên vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động vất vả, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác một trái pháp luật.

Bị cáo có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo, bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã

hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Từ những phân tích nêu trên, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Phan Ngọc P về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 173. Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động giao nộp tài sản lấy trộm để khắc phục hậu quả cho người bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, không ai có ý kiến yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát xác định: Nguyễn Văn Duy Phước và Phạm Văn Trí cùng đi bắt ốc chung với bị cáo nhưng không có thỏa thuận với bị cáo để lấy trộm tài sản, khu vực vườn mít rộng, vào ban đêm hạn chế tầm nhìn và cũng không đi cùng hướng với bị cáo nên việc bị cáo lén lút lấy trộm tài sản thì cả hai hoàn toàn không biết, không giúp sức nên không đủ căn cứ xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về quan điểm trình bày luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và hình phạt là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc P, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Ngọc P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ong Thị Ngọc Tâm